

Số: 17/NQ-HĐND

Sa Đéc, ngày 16 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ NĂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Sa Đéc 5 năm (2021-2025);

Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Sa Đéc năm 2023, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022

Năm 2022, Thành phố tiếp tục thực hiện các giải pháp khôi phục sản xuất kinh doanh, tập trung phát triển kinh tế - xã hội trên từng lĩnh vực. Theo đó, đã triển khai thực hiện 43 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố giao, kết quả có 39/43 chỉ tiêu đạt và vượt theo kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý quy hoạch, trật tự đô thị được quan tâm, đẩy mạnh; công tác thu ngân sách vượt chỉ tiêu Tỉnh giao. Lĩnh vực đầu tư công được chú trọng thực hiện, ưu tiên các công trình mang tính cấp bách kịp thời; công tác bảo vệ môi trường, chỉnh trang đô thị được thực hiện thường xuyên, từng bước xây dựng đô thị ngày càng sáng, xanh, sạch, đẹp. Công tác xúc tiến thương mại và kêu gọi đầu tư có nhiều chuyển biến tích cực, thu hút nhiều nhà đầu tư đến tìm hiểu, nghiên cứu thực hiện dự án. Hoạt động dịch vụ, xúc tiến thương mại, đầu tư, quảng bá du lịch, phát triển khởi nghiệp được tích cực thực hiện từ đầu năm. Hoạt động du lịch được phục hồi mạnh mẽ, thu hút nhiều lượt khách đến tham quan.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội được chú trọng, quan tâm thực hiện tốt. Các chính sách an sinh xã hội, chăm lo gia đình chính sách được thực hiện chu đáo, kịp thời. Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022. Tỷ lệ huy động trẻ trong các độ tuổi đến trường đều đạt và vượt so với chỉ tiêu được giao. Tỷ lệ học sinh tốt

nghiệp các cấp học đạt cao. Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức người dân đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, tiêm đủ liều vắc xin theo khuyến cáo; vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt chỉ tiêu Tỉnh giao.

Các nhiệm vụ về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền được quan tâm thực hiện thường xuyên. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân được quan tâm thực hiện tốt. Công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện được thực hiện đúng theo quy định; công tác tuyển quân đạt chỉ tiêu tỉnh giao. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn một số mặt khó khăn, hạn chế như: Sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ được phục hồi nhưng chi phí đầu vào vẫn ở mức cao ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện Chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới còn hạn chế. Công tác lập quy hoạch còn chậm, công tác quản lý trật tự đô thị, bảo vệ môi trường còn bất cập, người dân còn tái lấn chiếm nhiều. Tỷ lệ đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài đạt thấp so với chỉ tiêu Tỉnh giao.

2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

a) Các chỉ tiêu chủ yếu

- Chỉ tiêu về kinh tế

+ Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2023 đạt 483,4 tỷ đồng; tổng chi ngân sách địa phương 700,384 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 240 tỷ đồng.

+ Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 3.700 tỷ đồng.

+ Tỷ lệ đô thị hóa đạt 82%.

- Chỉ tiêu về văn hóa - xã hội

+ Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 1,65%; đưa 79 lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo nghề cho 4.000 lao động; giới thiệu, tạo điều kiện, hỗ trợ việc làm cho 1.800 lao động.

+ Có 88% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp năm học 2022-2023: trẻ em dưới 3 tuổi vào nhà trẻ đạt trên 38,5%, trẻ em 3-5 tuổi vào mẫu giáo trên 90%; tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia đạt 75%.

+ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng về cân nặng là 9,29%, chiều cao là 12,75%; giữ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức dưới 1%; có 99% dân số đô thị được cung cấp nước sạch; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 89%. Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 95%.

- Chỉ tiêu về chỉ số quản trị và điều hành

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp địa phương (DDCI) xếp hạng 5; Chỉ số cải cách hành chính (Par index) xếp hạng 3; Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) xếp hạng 3.

- Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- + Công tác tuyển quân đạt 100%.
- + Tỷ lệ tin tố giác, tin báo tội phạm được tiếp nhận, xử lý theo quy định đạt 100%.
- + Tỷ lệ điều tra khám phá phạm pháp hình sự trong năm đạt trên 80%.
- + Tỷ lệ điều tra án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 95%.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

b) Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục xây dựng và phát triển thành phố Sa Đéc theo hướng là đô thị thông minh, văn minh, hiện đại, sáng tạo; là đô thị mang bản sắc hoa và là trung tâm kinh tế, văn hoá, du lịch, thương mại, dịch vụ, công nghiệp, nông nghiệp đô thị công nghệ cao của Tỉnh.

- Tập trung phát triển lĩnh vực thương mại - dịch vụ; khuyến khích, thúc đẩy phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại và kêu gọi đầu tư phát triển đô thị, phát triển theo ngành nghề, lĩnh vực, đầu tư vào các dự án quan trọng về hạ tầng, kinh tế - xã hội của Thành phố. Kêu gọi đầu tư những ngành công nghiệp mới, công nghiệp hỗ trợ, các ngành hàng có công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường, công nghệ chế biến hương dược liệu; các dự án thúc đẩy phát triển du lịch....

- Tập trung phát triển ổn định lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí nâng cao, kiểu mẫu; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với triển khai thực hiện Dự án Làng Văn hóa Du lịch Sa Đéc; đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, kinh tế đêm.

- Rà soát, điều chỉnh các quy hoạch phân khu phù hợp với Đồ án quy hoạch chung của thành phố Sa Đéc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được duyệt. Thực hiện có hiệu quả Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố, quy hoạch chi tiết phục vụ các dự án kêu gọi đầu tư, phát triển đô thị.

- Tập trung chỉnh trang đô thị, chỉnh trang Công viên Sa Đéc tạo điểm nhấn du lịch; đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp Quảng trường Hồ Chí Minh; phối hợp với các ngành Tỉnh đăng cai tổ chức Festival Hoa Sa Đéc lần thứ nhất năm 2023.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch năm 2023, đảm bảo tỷ lệ giải ngân đạt chỉ tiêu Tỉnh giao.

- Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, an toàn, minh bạch và ổn định; tăng cường thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh và cơ hội phát triển của Sa Đéc; khai thác phát huy những lợi thế về phát triển các loại hình du lịch trên địa bàn. Hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh; tạo thuận lợi để các cơ sở kinh doanh cá thể chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì kết quả "Thành phố học tập toàn cầu"; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh phát sinh trên người, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện kịp thời, đầy đủ, chặt chẽ các chính sách an sinh xã hội, các giải pháp giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

- Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng hành cùng doanh nghiệp và nhân dân. Đẩy mạnh hiện đại hoá hành chính nhà nước gắn với phát triển chính quyền số, tạo nền tảng cơ bản để thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; tập trung chuyển đổi số theo từng lĩnh vực ngành. Cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DCCI) thuộc nhóm 05 địa phương dẫn đầu của Tỉnh. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy, tin dụng đen..., tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố; thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2023, đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng giao quân. Tổ chức tốt diễn tập khu vực phòng thủ cấp Thành phố và diễn tập chiến đấu phòng thủ Phường 1, Phường 4, phường An Hoà.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thứ bảy, Hội đồng nhân dân Thành phố khóa XII.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sa Đéc khóa XII, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT/HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Thành uỷ;
- UBND, UB. MTTQ VN thành phố;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT. HĐND, UBND xã, phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Phạm Văn Chuẩn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

(kèm theo Nghị quyết số: 17/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố)

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023
A	KINH TẾ	1	2	3
I	NGÂN SÁCH			
1	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	489,466	483,400
2	Chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	879,805	700,384
	<i>Trong đó: Chi đầu tư phát triển</i>	Tỷ đồng	426,174	240,000
II	ĐẦU TƯ			
3	Tổng vốn huy động đầu tư thực hiện trên địa bàn	Tỷ đồng	3.648,629	3.700,000
4	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	328,369	499,128
5	Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN do cấp huyện quản lý		221,569	369,128
	<i>Số dự án</i>	Dự án	28,000	24,000
	<i>Tổng vốn</i>	Tỷ đồng	221,569	369,128
III	DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ			
6	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	69	73
	<i>Tổng số vốn đăng ký</i>	Tỷ đồng	344,068	-
7	Số hợp tác xã thành lập mới	Hợp tác xã	2	1
B	VĂN HOÁ - XÃ HỘI			
I	DÂN SỐ			
1	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,84	<1
2	Tỷ số giới tính khi sinh	Số bé trai/100 bé gái	105,54	103-107%
II	LAO ĐỘNG			
3	Số người lao động có việc làm trong năm	Người	3.047	1.800
4	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	78,51	78,6
	<i>Trong đó: Có bằng, chứng chỉ</i>	"	50,08	50,00
5	Tổng số lao động nông thôn được đào tạo nghề	Người	4.075	4.000
6	Số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng trong năm	Người	61	79
III	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	%		
7	Tỷ lệ huy động trẻ em từ 6 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi đi nhà trẻ	%	41,40	>38,50
8	Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đi học mẫu giáo	%	86,00	>90,00
9	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học	%		
	<i>Tiểu học</i>	"	97,00	98,00
	<i>Trung học cơ sở</i>	"	96,45	97,11
	<i>Trung học phổ thông</i>	"	93,7	94,00
10	Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%	75,00	75,00
IV	Y TẾ			
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%		
	<i>Cân nặng theo tuổi</i>	%	9,29	9,29
	<i>Chiều cao theo tuổi</i>	%	12,75	12,75

12	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100,00	100,00
13	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	90,00	89,00
14	Tỷ lệ trạm y tế xã/phường có bác sĩ làm việc	%	100,00	100,00
V	MỨC SỐNG DÂN CƯ			
15	Tỷ lệ nghèo đa chiều	%	1,65	<1,65
	<i>Mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều</i>	<i>Điểm phần trăm</i>	0,53	
16	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	99	99
17	Tỷ lệ nông thôn đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	99	99
18	Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa	%	95,45	88,00
C	MÔI TRƯỜNG, ĐÔ THỊ			
1	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý	%	100	100
2	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý	%	90	95
3	Tỷ lệ đô thị hóa	%	82	82
D	CHỈ SỐ QUẢN TRỊ VÀ ĐIỀU HÀNH			
1	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp địa phương (DDCI)	Điểm		
	<i>Xếp hạng</i>	<i>Hạng</i>	Nằm trong nhóm 5	Nằm trong nhóm 5
2	Chỉ số cải cách hành chính (Par index)	%	80	85
	<i>Xếp hạng</i>	<i>Hạng</i>	5	3
3	Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS)	%	90	90
	<i>Xếp hạng</i>	<i>Hạng</i>	3	3
E	QUỐC PHÒNG - AN NINH			
1	Tuyển quân	%	100	100
2	Tỷ lệ tin tố giác, tin báo tội phạm được tiếp nhận, xử lý theo quy định	%	100	100
3	Tỷ lệ điều tra khám phá phạm pháp hình sự trong năm	%	100	>=80
4	Tỷ lệ điều tra án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng	%		>=95